

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 54502/CTHN-TTHT

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2022

*V/v chính sách thuế GTGT đối
với dịch vụ tư vấn giám sát thi
công của nhà thầu phụ Việt Nam*

Kính gửi: Viện thủy điện và năng lượng tái tạo

*(Địa chỉ: Số 8 ngõ 95 Chùa Bộc, phường Trung Liệt,
quận Đống Đa, TP Hà Nội; MST: 0102903699-006)*

Trả lời công văn số 151/VTĐ&NLTT-TCKT đề ngày 29/9/2022 và công văn số 157/VTĐ&NLTT-TCKT đề ngày 07/10/2022 của Viện thủy điện và năng lượng tái tạo hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 13 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc hội (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 31/2013/QH13, Luật số 106/2016/QH13 của Quốc hội), quy định về các trường hợp hoàn thuế GTGT:

“Điều 13. Các trường hợp hoàn thuế

...5. Việc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại hoặc viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo được quy định như sau:

a) Chủ chương trình, dự án hoặc nhà thầu chính, tổ chức do phía nhà tài trợ nước ngoài chỉ định việc quản lý chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại được hoàn số thuế giá trị gia tăng đã trả cho hàng hóa, dịch vụ mua tại Việt Nam để phục vụ cho chương trình, dự án;

b) Tổ chức ở Việt Nam sử dụng tiền viện trợ không hoàn lại, tiền viện trợ nhân đạo của tổ chức, cá nhân nước ngoài để mua hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho chương trình, dự án viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam thì được hoàn số thuế giá trị gia tăng đã trả cho hàng hóa, dịch vụ đó.

...”

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, hướng dẫn nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:

+ Tại Điều 4 hướng dẫn nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.

...”

+ Tại Điều 8 quy định về loại hóa đơn:

“Hóa đơn quy định tại Nghị định này gồm các loại sau:

1. Hóa đơn giá trị gia tăng là hóa đơn dành cho các tổ chức khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ sử dụng cho các hoạt động:

a) Bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trong nội địa;

...”

+ Tại Điều 10 quy định về nội dung của hóa đơn:

“6. Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ; thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng, thuế suất thuế giá trị gia tăng, tổng số tiền thuế giá trị gia tăng theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế giá trị gia tăng, tổng tiền thanh toán đã có thuế giá trị gia tăng.

...b) Thuế suất thuế giá trị gia tăng: Thuế suất thuế giá trị gia tăng thể hiện trên hóa đơn là thuế suất thuế giá trị gia tăng tương ứng với từng loại hàng hóa, dịch vụ theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

c) Thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng, tổng số tiền thuế giá trị gia tăng theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế giá trị gia tăng, tổng tiền thanh toán đã có thuế giá trị gia tăng được thể hiện bằng đồng Việt Nam theo chữ số Ả-rập, trừ trường hợp bán hàng thu ngoại tệ không phải chuyển đổi ra đồng Việt Nam thì thể hiện theo nguyên tệ.

...”

- Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, quy định về thuế suất 10%:

“Điều 11. Thuế suất 10%

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại.

...”

- Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam.

- Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

Căn cứ các quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội hướng dẫn như sau:

- Trường hợp Viện thủy điện và năng lượng tái tạo là nhà thầu phụ cung cấp dịch vụ tư vấn giám sát thi công dự án tại Việt Nam cho nhà thầu chính nước ngoài thì khi cung cấp dịch vụ, Viện thủy điện và năng lượng tái tạo phải lập hóa đơn với thuế suất thuế GTGT 10% giao cho nhà thầu chính, nội dung trên hóa đơn đảm bảo theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tại Điều 13 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc hội (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 31/2013/QH13, Luật số 106/2016/QH13 của Quốc hội) đã quy định cụ thể các trường hợp hoàn thuế GTGT, theo đó:

+ Trường hợp dự án thực hiện tại Việt Nam là dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại thì chủ chương trình, dự án hoặc nhà thầu chính, tổ chức do phía nhà tài trợ nước ngoài chỉ định việc quản lý dự án này được hoàn số thuế giá trị gia tăng đã trả cho hàng hóa, dịch vụ mua tại Việt Nam để phục vụ cho dự án.

+ Trường hợp dự án thực hiện tại Việt Nam là dự án viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam thì tổ chức ở Việt Nam sử dụng tiền viện trợ không hoàn lại, tiền viện trợ nhân đạo của tổ chức, cá nhân nước ngoài để mua hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho dự án này được hoàn số thuế giá trị gia tăng đã trả cho hàng hóa, dịch vụ đó.

Do đó, trường hợp Viện thủy điện và năng lượng tái tạo là nhà thầu phụ cung cấp dịch vụ tư vấn giám sát thi công dự án tại Việt Nam cho nhà thầu chính nước ngoài thì không thuộc trường hợp hoàn thuế GTGT theo quy định tại Điều a, b Khoản 5 Điều 13 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc hội (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 31/2013/QH13, Luật số 106/2016/QH13 của Quốc hội).

Đề nghị Viện thủy điện và năng lượng tái tạo căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị và đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 6 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Viện thủy điện và năng lượng tái tạo biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT6;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Hùng